

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2017/HSST

Ngày: 20/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thế Khuynh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Lá.
2. Bà Phùng Thị Thu.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Triệu Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Loan, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2017/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Ngọc V** - Giới tính: Nam; sinh ngày 17/03/1979 tại xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; trú tại: Số nhà A, phố N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: Không có. Con ông Nguyễn Xuân M (đã chết); con bà Trần Thị Q (đã chết); vợ: Nguyễn Thị T; con: Có 01 con; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng từ ngày 10/5/2017 đến nay - Có mặt.

2. **Cổ Thanh H** - Giới tính: Nam; sinh ngày 01/7/1961 tại xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Trú tại: Thôn P, xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không. trình độ học vấn: 06/10; nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông Cổ Phán V (đã chết), con bà Lương Thị S (đã chết); vợ: Lê Thị C; con: Có 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/10/2017 đến nay. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Cổ Thanh H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 04/5/2017 tại Km 42 + 500 QL 1A thuộc địa phận thôn I, xã N, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang Tống Văn J, sinh năm 1993, trú tại thôn X, xã G, huyện Y, tỉnh Bắc Giang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 98,91 gam ma túy Methamphetamine. Qua đấu tranh mở rộng, ngày 05/5/2017 Công an huyện Chi Lăng tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở trọ của Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1979, có hộ khẩu thường trú tại thôn P, xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn và Nông Thanh R, sinh năm 1979, trú tại khu M, thị trấn L, huyện Z, tỉnh Lạng Sơn cùng thuê nhà ở trọ tại ngõ K, tổ E, khối Q, thị trấn C, huyện U, tỉnh Lạng Sơn. Phát hiện, thu giữ 70,122 gam ma túy Methamphetamine của Nông Thanh R; 68 (sáu mươi tám) viên đạn quân dụng, mỗi viên đều có chiều dài 3,5cm, đựng trong một vỏ chai nhựa của Nguyễn Ngọc V; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1110, màu đen trắng, bên trong kèm thẻ sim, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, bên trong kèm thẻ sim, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Ngọc V. Quá trình điều tra xác định nguồn gốc số đạn quân dụng thu giữ là do Cổ Thanh H, sinh năm 1961, trú tại thôn P, xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn đi dò kim loại phế liệu có được, cất giữ đến ngày hôm sau và cho V.

Tại Bản kết luận giám định số 137/GĐ-PC54 ngày 08/5/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: 68 viên đạn gửi giám định cùng cỡ 7,62 x 25mm, trong đó có 48 viên đạn màu vàng và 20 viên đạn màu nâu đều là đạn quân dụng dùng cho súng bắn đạn cỡ 7,62 (súng K54). Bắn thực nghiệm 05 viên lấy ngẫu nhiên trong số 68 viên gửi giám định, kết quả đạn nổ 3/5 viên, đạt 60%.

Ngày 02/8/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng đã chuyển vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn để điều tra theo thẩm quyền đối với hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của Tống Văn J và Nông Thanh R.

Ngày 16/10/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định tách vụ án hình sự số 08/QĐ đối với hành vi Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của Nguyễn Ngọc V và Cổ Thanh H, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng để điều tra.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc V và Cổ Thanh H khai nhận:

Khoảng đầu năm 2017 Nguyễn Ngọc V đến nhà Cổ Thanh H tại thôn P, xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn chơi. Do V biết H hay đi dò kim loại phế liệu nên đã bảo với H nếu dò được đạn thì cho V xin một số viên, H đồng ý. Đến khoảng giữa tháng 4/2017 (không nhớ chính xác ngày) H đem theo máy dò kim loại đi đến xã A, huyện Z, tỉnh Lạng Sơn để dò kim loại, tại một bãi đất trống H dò và đào được 68 viên đạn quân dụng, H cho vào trong một vỏ chai nhựa vặn nắp lại rồi cho vào ba lô cất giữ với ý định đem về bán cho những người thu mua phế liệu. Tối cùng ngày, H mang theo ba lô đựng hành lý và 68 viên đạn quân dụng dò được đến nhà một người dân

ở xã A, huyện Z, tỉnh Lạng Sơn xin ngủ nhờ. Sáng hôm sau, do trời mưa không đi dò kim loại được nên H mang theo số đạn đi về, khi về đến ngã tư M, thành phố L, H nhớ ra trước đây V có hỏi xin đạn nên H đã gọi điện hẹn V ra ngã tư M, thành phố L để cho số đạn đã dò được. Sau khi lấy được số đạn H cho, V đem số đạn trên về nhà trọ tại thị trấn C, huyện U cất giữ mục đích để làm bật lửa và móc chìa khóa thì bị phát hiện, bắt giữ.

Tại bản cáo trạng số: 65/CT-VKS ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Cổ Thanh H về Tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo khoản 1 Điều 230 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố trình bày bản luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Cổ Thanh H theo tội danh và điều luật đã nêu trên. Sau khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Cổ Thanh H phạm tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Áp dụng khoản 1 Điều 230; điểm g, p, q khoản 1 Điều 46; Điều 20, Điều 53, Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc V từ 12 đến 18 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 230; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 20, Điều 53, Điều 33, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Cổ Thanh H từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu 65 viên đạn và 03 vỏ đạn, giao cho Ban chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn để xử lý theo quy định. Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 1110i vì liên quan đến tội phạm.

Trả cho Nguyễn Ngọc V 01 chiếc điện thoại di động IPHONE 6 và 01 giấy CMND mang tên Nguyễn Ngọc V.

Các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Cổ Thanh H nhất trí với quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì, thừa nhận việc đưa các bị cáo ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan.

Các bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Cổ Thanh H khai nhận hành vi như đã nêu ở trên, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản khám xét ngày 05/5/2017, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Các chứng cứ đó phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi. Như vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Cổ Thanh H thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Ngày 05/5/2017 Nguyễn Ngọc V có hành vi tàng trữ trái phép 68 (sáu mươi tám) viên đạn quân dụng tại nhà ở trọ ngõ K, tổ E, khối Q, thị trấn C, huyện U, tỉnh Lạng Sơn. Nguồn gốc số đạn nêu trên là do Cổ Thanh H đi dò kim loại có được, cất giữ đến ngày hôm sau và cho V.

Các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Cổ Thanh H là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy có đủ khả năng để nhận thức việc tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật, các bị cáo không có giấy phép theo quy định của pháp luật nên hành vi tàng trữ vũ khí quân dụng của bị cáo Nguyễn Ngọc V là trái phép, nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân bị cáo đã nhờ Cổ Thanh H giúp sức tìm kiếm đạn súng bộ binh đem về tàng trữ, các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Cổ Thanh H thuộc trường hợp đồng phạm đơn giản, Nguyễn Ngọc V là người thực hành, Cổ Thanh H giúp sức cùng tìm kiếm, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng với số lượng lên tới 68 viên đạn súng bộ binh. Vậy đã có đủ các căn cứ để kết luận các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Cổ Thanh H phạm tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 230 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Cổ Thanh H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định độc quyền của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng. Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Để góp phần đấu tranh phòng và chống tội phạm, giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội, phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự đối với các bị cáo. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Cổ Thanh H là có căn cứ, đúng pháp luật cần chấp nhận.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, nhân thân của từng bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo Nguyễn Ngọc V phải chịu trách nhiệm chính vì bị cáo đã khởi xướng việc phạm tội, Cổ Thanh H có vai trò đồng phạm giúp sức.

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Ngọc V có nhân thân không tốt vì nghiện ma túy, bị cáo Cổ Thanh H có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Hai bị cáo đều không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà Nguyễn Ngọc V và Cổ Thanh H đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên cho các bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Tạo điều kiện cho các bị cáo cải tạo tu dưỡng tốt, sớm trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật. Chấp nhận cho Nguyễn Ngọc V được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm q khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự vì bị cáo đã tích cực giúp đỡ cơ quan có trách nhiệm điều tra tội phạm.

Trên cơ sở xem xét đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Thấy rằng bị cáo Nguyễn Ngọc V phạm tội là nghiêm trọng, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời tăng cường giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật. Thời gian bị cáo bị tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù theo quy định tại Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo Cổ Thanh H phạm tội là nghiêm trọng nhưng có vai trò thứ yếu trong vụ án, xuất thân là người dân lao động, làm ăn lương thiện; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có xác nhận của chính quyền địa phương; không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, trước khi phạm tội chấp hành tốt chính sách pháp luật và các quy định tại địa phương, nên việc cách ly bị cáo H ra ngoài xã hội là không cần thiết mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện bản thân.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy không cần phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền vì cả hai bị cáo đều sống phụ thuộc, không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu 65 viên đạn và 03 vỏ đạn, giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn xử lý theo quy định.

Tịch thu và sung công quỹ 01 điện thoại NOKIA 1110i của Nguyễn Ngọc V vì là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Trả lại cho Nguyễn Ngọc V 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Ngọc V và 01 chiếc điện thoại di động IPHONE 6 vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Cổ Thanh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí tòa án.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 231 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Cổ Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 230; các điểm g, p, q khoản 1 Điều 46; các Điều 20, 33; Điều 53 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/5/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 230; các điểm g, p khoản 1 Điều 46; ; các Điều 20, 33, 53 và khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cổ Thanh H 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/12/2017. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã V giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu 65 viên đạn quân dụng cỡ 7,62 x 25mm và 03 vỏ đạn cỡ 7,62 x 25mm, giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn xử lý theo quy định.

(Số vật chứng này hiện đang lưu giữ tại kho Đại đội 29, Phòng kỹ thuật Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận đạn dược giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Phòng kỹ thuật Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn ngày 27/9/2017).

- Tịch thu và sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1110i đen trắng, số IMEI:355507/01/693755/4, bên trong có chứa sim.

- Trả lại cho Nguyễn Ngọc V 01 giấy chứng minh nhân dân số 081067128 mang tên Nguyễn Ngọc V; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6, số IMEI: 354410063263456, bên trong có chứa sim.

(Các vật chứng này đang lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng lập ngày 21/11/2017).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Cổ Thanh H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Báo cho các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng;
- Công an huyện Chi Lăng;
- CCTHA dân sự huyện Chi Lăng;
- UBND xã Vân Nham, huyện Hữu Lũng;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Hoàng Thế Khuynh